

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

ĐƠN KHIẾU NẠI

(Về việc: Không thi hành Quyết định thi hành án hành chính)

Kính gửi: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Người khiếu nại

Họ và tên : Nguyễn Vũ

Sinh năm : 1970

Địa chỉ : 190 Hùng Vương, phường Tự An, Tp.Buôn Ma Thuột – Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại : 0917466779

Là nguyên đơn trong vụ án hành chính khởi kiện vụ án hành chính với bị đơn là Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

1. Nội dung sự việc khiếu nại.

Tôi là người khởi kiện và đã có đơn yêu cầu thi hành án hành chính đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 85/2024//HC-PT ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng.

Căn cứ theo đơn yêu cầu thi hành án, ngày 3 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định hành chính số 12/2024/QĐ-CA ngày 9 tháng 6 năm 2024 Về việc: buộc thi hành án đối với bản án hành chính phúc thẩm số 85/2024//HC-PT ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng (đính kèm).

Tiếp đến, ngày 01 tháng 7 năm 2024. Ủy ban nhân dân tỉnh Đaklak đã ban hành Công văn số 5787/UBND=NC với nội dung yêu cầu chỉ đạo như sau: “Yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Mê Thuột tổ chức thực hiện bản án, quyết định của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực pháp luật thi hành: báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh”.

Tuy nhiên, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 5787/UBND-NC đến nay đã là gần 40 ngày nhưng phía Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa tổ chức thi hành nội dung thi hành án theo quyết định. Chúng tôi nhận thấy việc cơ quan hành chính địa phương không hoặc chậm thực hiện việc thi hành án đã gây thiệt hại vật chất, cũng như làm tổn hại đến uy tín của cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực thi , thực hiện chính sách.

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK	
Số: ...	11576
ĐẾN	21-08-2024
Chuyển: ...	

2. Yêu cầu giải quyết khiếu nại.

(2.1) - Tôi kính kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Dak lak là cơ quan hành chính cấp trên trực tiếp có thẩm quyền kiểm tra, giám sát và đôn đốc phía Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp hành và có nghĩa vụ thi hành ngày phán quyết (**Bản án hành chính phúc thẩm số 85/2024//HC-PT ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng**) đã có hiệu lực pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân có đất, tài sản trên đất bị thu hồi thực hiện dự án.

(2.2) – Tôi kính yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và giải quyết cũng như thông báo kết quả giải quyết cho tôi và gia đình được biết nội dung, tiến độ và kết quả giải quyết đơn theo quy định của Luật Khiếu nại.

Trân trọng cảm ơn Quý cơ quan!

Đính kèm:

3. Bản án hành chính phúc thẩm số 85/2024//HC-PT ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng. (bản sao)
4. Quyết định hành chính số 12/2024/QĐ-CA ngày 9 tháng 6 năm 2024 Về việc: buộc thi hành án đối với bản án hành chính phúc thẩm số 85/2024//HC-PT ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân Tối cao tại Đà Nẵng; (bản sao)
5. Công văn số 5787/UBND=NC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh (bản sao)

Tp. Buôn Ma Thuột, ngày 9 tháng 8 năm 2024

Người khiếu nại


Nguyễn Vũ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **5787** /UBND-NC

V/v thi hành án Bản án, quyết
định của Tòa án nhân dân

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày **01** tháng **7** năm 2024

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Thi hành Quyết định buộc thi hành án của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk (Quyết định số 12/2024/QĐ-CA ngày 09 tháng 6 năm 2024)(có văn bản kèm theo); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

1. Yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tổ chức triển khai thực hiện Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực pháp luật thi hành; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

2. Giao Sở Tư pháp kiểm tra, tổng hợp, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện Bản án, Quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh.

3. Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh theo dõi, kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải thi hành án theo đúng quy định của pháp luật.

Nhận được công văn, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận: **Ưn**

- Như trên(để thực hiện);
- CT, PCT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Trung tâm CN & CTTĐTD tỉnh;
- Ông Nguyễn Vũ;
- địa chỉ 190 Hùng Vương, P. Tự An
- Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu: VT, NC (LTr 7 b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh

QUYẾT ĐỊNH

Buộc thi hành án hành chính

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ khoản 2 Điều 312 Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ Bản án hành chính phúc thẩm số 85/2024/HC-PT ngày 26/3/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về việc “*Kiến quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Xét đơn yêu cầu ra quyết định buộc thi hành của ông Nguyễn Vũ, sinh năm 1970. Địa chỉ: 190 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 85/2024/HC-PT ngày 26/3/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Buộc thi hành án đối với Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Hủy một phần Quyết định 10550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đường Hùng Vương (đoạn từ Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Văn Cừ) thành phố Buôn Ma Thuột (Giai đoạn 1 - đợt 1)

- Buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, phải ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất cho ông Nguyễn Vũ, nội dung: bồi thường về đất đối với diện tích 5,4m²; bồi thường căn nhà có diện tích xây dựng 5,4m X 7,91m; xác định lại năm xây dựng tài sản, vật kiến trúc trên đất và tính giá trị tài sản theo quy định pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm thi hành án ngay sau khi nhận được Quyết định này và thông báo kết quả cho Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk biết.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc và xử lý trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định của pháp luật.

Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm theo dõi việc thi hành án hành chính theo quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *AR*

- UBND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Văn Chung

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2024/HC-PT

Ngày: 26/3/2024

V/v: “*Kiến quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

ông Trần Đức Kiên

Các Thẩm phán:

ông Nguyễn Văn Tào

ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: ông **Trần Xuân Lộc**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà **Trần Thị Thắng**, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 272/2023/TLPT-HC ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc “*Kiến quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 137/2023/HC-ST ngày 11 tháng 09 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 03 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: ông **Nguyễn Vũ**; địa chỉ cư trú: nhà số 190 đường Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hoài Bảo; địa chỉ cư trú: 158 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền ngày 30/8/2023), vắng mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột; địa chỉ trụ sở: số 01 đường Lý Nam Đế, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: ông **Vũ Văn Hưng**; chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột: ông **Lê Đại Thắng**; chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột

(theo Giấy ủy quyền số 42/GUQ-UBND ngày 26/4/2023), vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:*

+ Ông Trương Văn Chính - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Võ Quang Hân - Phó giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: 327 Hà Huy Tập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**

Người đại diện theo pháp luật: ông Trương Văn Chính - Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Võ Quang Hân - Phó giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột (theo Giấy ủy quyền số 238/GUQ-TTPTQĐ ngày 15/5/2023), vắng mặt.

Địa chỉ: 327 Hà Huy Tập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- **Ủy ban nhân dân phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.**

Địa chỉ trụ sở: Số 15 Phạm Hồng Thái, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Vũ, Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Nguyễn Vũ trình bày:

Diện tích 300 m² và tài sản nhà trên đất tại 190 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột (số cũ là 160 Hùng Vương) có nguồn gốc do bà Nguyễn Thị Ngọc (mẹ ông Vũ) nhận chuyển nhượng của ông Đặng Hoàng Lang được chính quyền địa phương xác nhận ngày 10/4/1981. Tháng 9 năm 2003, bà Ngọc kê khai và được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận số 4001070587 ngày 10/9/2003, diện tích 83,60 m², thấp hơn nhiều so với hạn mức đất ở đô thị mà Luật Đất đai 1993 và luật sửa đổi bổ sung năm 2003 mà không có được sự giải thích của cơ quan cấp giấy lúc bấy giờ. Cụ thể phần đất còn lại là 52m² (trong đó có 19.3 m² bị thu hồi) nằm trong hạn mức nhưng không được ghi nhận là đất ở mặc dù nó là đất ở và gia đình vẫn sử dụng ổn định đến nay. Năm 2010 bà Ngọc tiến hành xây dựng nhà cấp 3 kết cấu 03 tầng theo Giấy phép xây dựng số 905/GPXD ngày 31/12/2009. Phần sân diện tích còn lại (không được công nhận đất ở) khoảng gần 60 m² hoàn thiện móng tường trụ cổng và lợp mái hoàn

thiện để kinh doanh. Ngày 04/11/2010 bà Ngô tặng cho toàn bộ nhà và đất cho ông Vũ, việc tặng cho được công chứng chứng thực theo quy định.

Ngày 09/02/2023 ông Vũ nhận được Quyết định 10568/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về việc thu hồi đất (Quyết định 10568), Quyết định 10550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (Quyết định 10550) và Thông báo số 04/TB-TTPTQĐ ngày 10/01/2023.

Ông Vũ cho rằng các quyết định trên chưa đúng và thiếu căn cứ, cụ thể:

- Quyết định 10568 xác định diện tích đất thu hồi 19,3 m² có 13,9 m² đất trồng cây hàng năm khác và 5,4 m² đất lấn chiếm giao thông là không đúng vì phần đất này gia đình ông nhận chuyển nhượng trước đây là đất ở nằm trong hạn mức đất ở đô thị, mục đích sử dụng là đất ở ổn định từ năm 1981 đến nay và nguồn gốc tạo lập sử dụng và cấp giấy chứng nhận là có trước thời điểm có quyết định phê duyệt dự án. Tại thời điểm cấp giấy chứng nhận năm 2003, phần đất gia đình cũng chưa có thể hiện chỉ giới quy hoạch đường giao thông dự án. Đồng thời tại Tờ trình 1331/TTr-TNMT ngày 17/6/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Buôn Ma Thuột và Thông báo thu hồi đất số 427/TB-UBND ngày 29/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đều xác định phần diện tích đất thu hồi 19,3m² của gia đình ông là loại đất ở đô thị (ODT). Cùng một ranh sử dụng đất như nhau thì bất động sản liền kề là nhà 188 Hùng Vương lại được công nhận phần đất phía trước giáp đường Hùng Vương là đất ở và nhà, đất này cũng mới chỉ được cấp giấy chứng nhận gần đây là năm 2014. Quyết định 10568 xác định trong 19,3 m² đất thu hồi có 5,4 m² đất lấn hành lang giao thông và không giải quyết bồi thường là hoàn toàn không có căn cứ.

- Quyết định 10550 xác định năm tạo lập tài sản, công trình trên đất của gia đình ông vào năm 2015 là chưa chính xác vì năm xây dựng phần công trình nhà này là năm 2013 và do vậy việc áp đơn giá tỷ lệ % bồi thường hỗ trợ đã không chính xác và ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình.

- Quyết định 10550 và bảng chiết tính đã tính thiếu 1 số hạng mục đã kiểm đếm gồm phần móng kê đường cao 3m, phần trần la phong, simili trải thảm nền.

- Quyết định 10550 áp giá làm căn cứ tính cũng bất nhất, cùng một loại cửa vật tư vật liệu kết cấu và có cùng thời điểm xây dựng, đầu tư trên đất như nhau nhưng có đến 02 đơn giá khác nhau, cụ thể: cùng là cửa sắt kéo Đài Loan các hộ khác thì được tính giá đơn giá 500.000đ/1m² trong khi ông Vũ chỉ được tính 290.000đ/1m².

- Biên bản kiểm đếm ngày 05/10/2022 xác nhận diện tích căn nhà bị thu hồi là 2,44m x 7,91m nhưng khi tháo dỡ sẽ làm gãy toàn bộ kết cấu và phải bồi thường toàn bộ căn nhà là 5,4m x 7,91m nhưng bảng kê chi tiết ban hành kèm theo Quyết định 10550 lại chỉ bồi thường, hỗ trợ 01 phần diện tích căn nhà mà không bồi thường toàn bộ căn nhà.

- Quyết định 10550 xác định đơn giá đất ở bồi thường thấp và chưa đúng quy định, cụ thể: Quyết định trên căn cứ và viện vào các quyết định 8868/QĐ-UBND ngày 3/7/2020 và Quyết định 8880/QĐ-UB ngày 19/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột để xây dựng, tính và phê duyệt áp đơn giá bồi thường đất ở là sai quy định vì thẩm quyền này thuộc thẩm quyền của Hội đồng thẩm định giá đất, Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh tham mưu để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt hệ số giá đất theo đơn giá thị trường theo thẩm quyền.

Do vậy, ông Vũ khởi kiện yêu cầu Tòa án huỷ Quyết định số 10568, huỷ 01 phần Quyết định số 10550 và buộc Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ban hành quyết định với nội dung bồi thường loại đất và giá đất thu hồi là loại đất ở, bồi thường vật kiến trúc đã kiểm đếm trên đất và phải có chi phí hoàn thiện công trình còn lại sau khi bị thu hồi 1 phần đất và vật kiến trúc trên đất; phê duyệt lại đơn giá đất ở bồi thường theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

*** Người đại diện theo ủy quyền của người bị khởi kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:**

- Về đất: Đất của ông Đặng Hoàng Lang sử dụng trước năm 1975, khoảng năm 1981 ông Lang chuyển nhượng thửa đất cho bà Nguyễn Thị Ngọc. Ngày 10/9/2003 bà Nguyễn Thị Ngọc được UBND tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy chứng nhận quyền ở hữu nhà và QSD đất số 4001070587 tại thửa đất số 4, tờ bản đồ số 8 với diện tích 83,6 m² đất ở tại đô thị. Ngày 02/11/2010 bà Nguyễn Thị Ngọc được UBND thành phố Buôn Ma Thuột cấp lại quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 4, tờ bản đồ số 8 với diện tích 83,6m² đất ở tại đô thị. Sau đó bà Nguyễn Thị Ngọc chuyển nhượng toàn bộ thửa đất trên cho ông Nguyễn Vũ sử dụng (đã được Văn phòng chính lý biến động tại trang 4 của giấy CNQSD đất ngày 18/11/2010).

Diện tích đất đo đạc theo hiện trạng là 141 m², tăng hơn so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 57,4 m² trong đó 52 m² đất thuộc quy hoạch đường được thể hiện trong giấy chứng nhận, ông Vũ sử dụng ổn định không lấn chiếm; 5,4 m² đất lấn chiếm giao thông.

Diện tích thu hồi 19,3 m², trong đó 13,9 m² đất trồng cây hàng năm khác chưa được công nhận quyền sử dụng đất thuộc quy hoạch đường và 5,4 m² đất lấn chiếm giao thông.

- Về tài sản, vật kiến trúc: Hộ ông Vũ xây dựng nhà trên phần đất nông nghiệp nên không có cơ sở hỗ trợ.

- Đơn giá bồi thường: Quyết định 10550 đã áp dụng theo Quyết định 22/2020/QĐ-UBND ngày 3/7/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk và Quyết định 8868/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột để tính giá bồi thường, hỗ trợ là đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, UBND thành phố Buôn Ma Thuột đề nghị Tòa án không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Vũ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân phường TỰ AN, thành phố Buôn Ma Thuột trình bày: UBND phường TỰ AN, thành phố Buôn Ma Thuột giữ nguyên quan điểm theo Biên bản xác minh nguồn gốc đất ngày 02/11/2022 giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột và UBND phường TỰ AN và Biên bản làm việc ngày 27/10/2022 xác định năm xây dựng của hồ ông VŨ.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hành chính sơ thẩm số 137/2023/HC-ST ngày 11/9/2023, Tòa án nhân dân tỉnh ĐẮK LẮK quyết định: căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194 và khoản 1 Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Áp dụng Điều 66, Điều 69, Điều 89, Điều 92 Luật Đất đai 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ.

- Hủy một phần Quyết định 10550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐẮK LẮK về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đường Hùng Vương (đoạn từ Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Văn Cừ) thành phố Buôn Ma Thuột (Giai đoạn 1 - đợt 1).

- Buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh ĐẮK LẮK, phải ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất cho ông Nguyễn Vũ, nội dung: bồi thường về đất đối với diện tích 5,4 m²; bồi thường căn nhà có diện tích xây dựng 5,4 m x 7,91 m; xác định lại năm xây dựng tài sản, vật kiến trúc trên đất và tính giá trị tài sản theo quy định pháp luật.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ đối với Quyết định số 10568/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Vũ để thực hiện dự án đường Hùng Vương (đoạn từ Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Văn Cừ) thành phố Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1); buộc Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phải lập lại phương án bồi thường hỗ trợ, nội dung bồi thường về đất ở đối với 19,3 m², về xác định giá đất ở.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 20/9/2023, người khởi kiện ông Nguyễn Vũ kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án hành chính sơ thẩm xác định diện tích đất thu hồi 19,3m² theo Quyết định số 10568/QĐ-

UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là đất ở mà không phải là đất trồng cây hàng năm khác.

- Ngày 25/9/2023, người bị kiện UBND thành phố Buôn Ma Thuột kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Vũ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 20/9 và 25/9/2023, người khởi kiện ông Nguyễn Vũ, người bị kiện UBND thành phố Buôn Ma Thuột kháng cáo bản án sơ thẩm, Đơn kháng cáo của các đương sự là trong thời hạn quy định tại Điều 206 của Luật tố tụng hành chính, do đó được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, những người kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ và kháng cáo của người bị kiện UBND thành phố Buôn Ma Thuột; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của các đương sự:

[2.1]. Đối với kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ:

Tại Quyết định 10550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đường Hùng Vương (đoạn từ Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Văn Cừ) thành phố Buôn Ma Thuột (Giai đoạn 1 - đợt 1), hộ ông Nguyễn Vũ bị thu hồi 19,3m² trong đó có 13,9 m² đất trồng cây hàng năm khác chưa được công nhận quyền sử dụng đất thuộc quy hoạch đường và 5,4 m² đất lấn chiếm giao thông của ông Nguyễn Vũ, thuộc một phần thửa đất số 59 mảnh trích đo địa chính số TD7-2020 (DC2, DC3) tại phường TỰ AN, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Xét thấy, diện tích 19,3m² là một phần trong diện tích đo đạc thực tế tăng thêm 57,4 m² theo hiện trạng 141 m² mà ông Nguyễn Vũ đang sử dụng có nguồn gốc nhận chuyển nhượng lại từ mẹ là bà Nguyễn Thị Ngọc. Năm 1981, bà Ngọc nhận chuyển nhượng lại từ ông Đặng Hoàng Lang. Ngày 10/9/2003, bà Nguyễn Thị Ngọc được UBND tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất số 4001070587 tại thửa đất số 4, tờ bản đồ số 8 với diện tích 83,6 m² đất ở tại đô thị. Ngày 02/11/2010, bà Nguyễn Thị Ngọc được UBND thành phố Buôn Ma Thuột cấp lại quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 4, tờ bản đồ số 8 với diện tích 83,6m² đất ở tại đô thị. Sau đó, bà Nguyễn Thị Ngọc chuyển nhượng toàn bộ thửa đất trên cho ông Nguyễn Vũ sử dụng (đã được Văn phòng chính lý biến động tại

trang 4 của giấy CNQSD đất ngày 18/11/2010). Tại thời điểm bà Ngô được cấp Giấy chứng nhận năm 2003 và được cấp lại Giấy chứng nhận năm 2010, gia đình bà Ngô không có ý kiến, khiếu nại gì đối với diện tích đất ở được cấp trong giấy chứng nhận quyền sở hữu. Sau khi tặng cho quyền sử dụng đất và nhà ở, gia đình ông Vũ cũng không có ý kiến, khiếu nại gì về phần diện tích đất ở.

Toàn bộ diện tích 19,3m² đất bị thu hồi của hộ ông Nguyễn Vũ thuộc đất quy hoạch giao thông, không thể chuyển đổi mục đích sử dụng đất ở nên Quyết định số 10550/QĐ-UBND và Quyết định số 10568/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột thu hồi và bồi thường về đất đối với diện tích 13,9m² cho ông Vũ với hiện trạng đất trồng cây lâu năm là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho hộ ông Vũ. Phần diện tích 5,4 m² ông Vũ khởi kiện có cùng nguồn gốc sử dụng với diện tích 13,9m² bị thu hồi nên cũng phải được bồi thường theo hiện trạng đất trồng cây lâu năm, không được bồi thường theo đất ở. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Vũ về việc yêu cầu xác định diện tích bị thu hồi thuộc loại đất ở là có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ.

[2.2.]. Xét kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột:

Người bị kiện kháng cáo đề nghị bác toàn bộ đơn khởi kiện của ông Nguyễn Vũ, Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề sau:

[2.2.1]. Đối với diện tích 5,4 m² nằm trong diện tích 19,3m² bị thu hồi: như nhận định tại mục [2.1] nêu trên của bản án, diện tích đất 5,4 m² khi thu hồi UBND thành phố Buôn Ma Thuột xác định là đất do ông Vũ lấn chiếm. Tuy nhiên, Mảnh trích đo địa chính số TD7-2020 (DC2, DC3) không thể hiện phần diện tích này lấn chiếm ở đâu; trong khi kết quả đo đạc hiện trạng sử dụng đất thể hiện: chiều dài thửa đất thiếu so với Giấy chứng nhận được cấp (0,07m và 0,66m), còn cạnh giáp mặt đường Hùng Vương của thửa đất tăng 0,56m, cạnh phía sau tăng 0,31 m. Việc bà Ngô và sau này là ông Vũ sử dụng đất ổn định sau khi nhận chuyển nhượng, không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt về hành vi lấn chiếm đất đai nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất cho ông Nguyễn Vũ đối với diện tích 5,4 m² là có căn cứ.

[2.2.2]. Đối với tài sản trên đất:

Theo Quyết định số 10550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chỉ xem xét bồi thường cho ông Vũ chi phí hoàn thiện công trình còn lại sau khi bị thu hồi một phần đất và vật kiến trúc trên đất là 19,3m², trong đó không bồi thường, hỗ trợ đối với phần đất đã xây dựng nhà từ năm 2015 diện tích 5,4 m² vì cho rằng ông Nguyễn Vũ lấn chiếm hành lang giao thông. Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về xác định năm tạo lập tài sản: ông Vũ có 02 đơn khởi kiện ghi cùng ngày 20/3/2023 thể hiện năm tạo lập tài sản khác nhau năm 2013 (BL: 01 a-c) và

năm 2010 (BL: 01-02); tại Bản tự khai ngày 27/4/2023, ông Vũ xác định năm tạo lập tài sản là năm 2013 sau khi được mẹ tặng cho đất và cung cấp hình ảnh để chứng minh. Trước đó, tại đơn kiến nghị ghi ngày 27/02/2023, ông Vũ trình bày: *năm 2010 mẹ ông xây nhà cấp 3, phần sân 60 m² hoàn thiện móng tường trụ cổng, lợp mái 20m², năm 2013 ông hoàn thiện nhà cấp 4 để kinh doanh*; ngày 14/7/2023, ông Vũ cung cấp tài liệu xác nhận lại thời điểm xây nhà ở trên đất là năm 2010 (BL: 75), có xác nhận của các hộ dân xung quanh, trong đó có nội dung: *Nhà ở do mẹ ông xây dựng năm 2010, bao gồm: Phần nhà cấp 3 có DT xây dựng 81,54m² (261,39m² sàn bê tông cốt thép), phần nhà cấp 4 phía trước hơn 55m² và cung cấp hợp đồng xây dựng để chứng minh.*

Việc UBND thành phố Buôn Ma Thuột chỉ căn cứ vào Biên bản làm việc ngày 27/10/2022 của UBND phường Tự An để xác định thời điểm xây dựng các tài sản trên đất vào năm 2015 mà không kèm theo chứng cứ, tài liệu thể hiện là không có cơ sở chấp nhận, gây thiệt hại đến quyền lợi của ông Vũ; theo Danh sách kèm theo Biên bản làm việc ngày 27/10/2022 (bút lục 112-115) thì khi xây dựng các công trình xây dựng trên thửa đất 59, tờ bản đồ số 7, ông Nguyễn Vũ không bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản hay bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xây dựng trái phép. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xác định ông Nguyễn Vũ xây dựng công trình trước thời điểm 2015 là phù hợp, từ đó hủy một phần Quyết định 10550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022, buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột xác định lại năm xây dựng tài sản, vật kiến trúc trên đất và tính giá trị tài sản theo quy định của pháp luật là có cơ sở.

- Về chi phí hoàn thiện công trình còn lại sau khi bị thu hồi một phần đất và vật kiến trúc trên đất: theo Biên bản kiểm kê ngày 05/10/2022 (bút lục 86-87) xác định: *“diện tích giải tỏa thực tế của căn nhà số 1 là diện tích bị thu hồi là (2,44m x 7,91m) nhưng khi tháo dỡ ảnh hưởng đến kết cấu không còn sử dụng được nên bồi thường toàn bộ căn nhà là 42,7m² (5,4m x 7,91m)”*. Tuy nhiên, Quyết định 10550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chỉ bồi thường một phần giá trị căn nhà có diện tích 19,3m² là không phù hợp nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phải ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất cho ông Nguyễn Vũ với nội dung: bồi thường căn nhà có diện tích xây dựng 5,4m x 7,91m là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Vũ là có cơ sở. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ và kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hành chính phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện ông Nguyễn Vũ, người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính.

- Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ;
- Bác kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
- Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 137/2023/HC-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 66, Điều 69, Điều 89, Điều 92 Luật Đất đai 2013; Nghị định số 42/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

2.1. Chấp nhận một phần yêu cầu của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ.

- Hủy một phần Quyết định 10550/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đường Hùng Vương (đoạn từ Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Văn Cừ) thành phố Buôn Ma Thuột (Giai đoạn 1 - đợt 1).

- Buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, phải ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất cho ông Nguyễn Vũ, nội dung: bồi thường về đất đối với diện tích 5,4m²; bồi thường căn nhà có diện tích xây dựng 5,4m x 7,91m; xác định lại năm xây dựng tài sản, vật kiến trúc trên đất và tính giá trị tài sản theo quy định pháp luật.

2.2. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Nguyễn Vũ đối với Quyết định số 10568/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Vũ để thực hiện dự án đường Hùng Vương (đoạn từ Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Văn Cừ) thành phố Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1); buộc Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phải lập lại phương án bồi thường hỗ trợ, nội dung bồi thường về đất ở đối với 19,3 m², về xác định giá đất ở.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm:

- Ông Nguyễn Vũ phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0004087 ngày

29/9/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Ông Nguyễn Vũ đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

- Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0003371 ngày 09/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

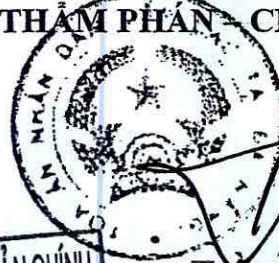
4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, được thi hành theo Bản án hành chính sơ thẩm số 137/2023/HC-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

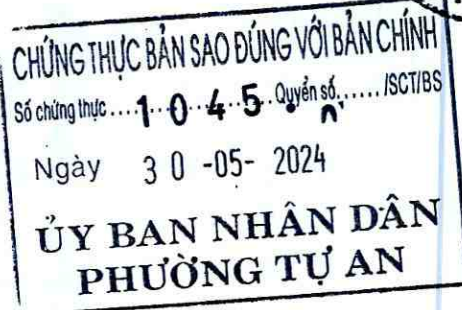
Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Trần Đức Kiên



CHỦ TỊCH
Nguyễn Xuân Nở